

Số: 30/2024/QĐST- HNGĐ

T, ngày 16 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lương Thị Th, sinh năm 19xx; đăng ký thường trú: Xóm V 2, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; đăng ký tạm trú và chỗ ở: Thôn Tr, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng;

- Anh Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 19xx; đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm V 2, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ch thuận tình ly hôn.

- Về con Ch: Chị Th và anh Ch có 01 con là Nguyễn Lương Duy Kh, sinh ngày 17/4/20xx. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con

Nguyễn Lương Duy Kh, thời hạn nuôi con tính từ ngày 16-4-2024 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị xin tự thỏa thuận với nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản Ch: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lương Thị Th nhận chịu cả tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu số 0008967 ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. **Chị Th đã nộp đủ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Ph, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (ĐKKH năm 2013);
- Đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi